

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018

Thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) ở địa phương, hoạt động hòa giải ở cơ sở; tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

b) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy tinh thần tìm hiểu pháp luật của công dân; giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, tạo chuyển biến trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của mọi công dân.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, các quy định pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật, hương ước, quy ước; gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật.

b) Bám sát Chương trình, kế hoạch công tác, chức năng, nhiệm vụ được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, nhất là cơ quan thường trực Hội đồng; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

c) Phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội; có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng về cơ sở; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác PBGDPL, tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Xây dựng Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2018 và các Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình, Đề án về PBGDPL giai đoạn 2017-2021. Tập trung

thực hiện Kế hoạch số 4110/KH-UBND ngày 03/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tiếp tục thực hiện Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý.

c) Tập trung tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản quy phạm pháp luật ban hành năm 2017, năm 2018; các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ... cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và cho nhân dân. Chú trọng các Luật như Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước (sửa đổi); Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (sửa đổi); Luật du lịch (sửa đổi); Luật trợ giúp pháp lý (sửa đổi); Bộ luật hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự; Luật Quản lý nợ công (sửa đổi); Luật Bảo vệ và Phát triển rừng (sửa đổi); Luật Thủy sản (sửa đổi); Luật Tiếp cận thông tin.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương, chính sách pháp luật, văn bản về cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính; chủ trương, nhiệm vụ về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; nội dung chính sách trong các văn bản liên quan đến lĩnh vực quản lý. Tuyên truyền, phổ biến định hướng các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các chính sách, quy định dự kiến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới trong dự thảo luật, pháp lệnh dự kiến ban hành trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

- Tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân; các Điều ước quốc tế về nhân quyền, chống tra tấn mà Việt Nam là thành viên; các Chương trình, Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi quản lý.

d) Thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, ven biên, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

đ) Thường xuyên củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, bảo đảm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong tham mưu, tư vấn pháp luật.

e) Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL gắn với quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực.

g) Tổ chức thực hiện có hiệu quả sinh hoạt Ngày Pháp luật và hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (ngày 09/11); chú trọng công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; huy động các nguồn lực xã hội tham gia hoạt động PBGDPL.

h) Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng Tủ sách pháp luật.

i) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; nâng cấp và duy trì hoạt động có hiệu quả các trang thông tin về PBGDPL; xây dựng chương trình, tiểu phẩm, tình huống pháp luật phục vụ Nhân dân.

2. Về hòa giải ở cơ sở

a) Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở gắn với triển khai Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

c) Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở; công nhận kết quả hòa giải và các biện pháp giải quyết tranh chấp ngoài tòa án để người dân tích cực sử dụng hòa giải để giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp.

3. Về tiếp cận pháp luật

a) Quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và triển khai thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật theo Quyết định 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

c) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí tiếp cận pháp luật, đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

4. Về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

Chỉ đạo, hướng dẫn, rà soát, sửa đổi, bổ sung nội dung hương ước, quy ước. Theo dõi, đánh giá tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn, gửi Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 25/01/2018. Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện; sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời.

2. Giao Sở Tư pháp (cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PGBGDPL tỉnh) làm đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông định hướng các cơ quan truyền thông, Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh bảo đảm thời lượng phát sóng các chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật; phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể và địa phương tuyên truyền, phổ biến kịp thời các quy định mới của pháp luật đến Nhân dân trên địa bàn.

4. Thực hiện chế độ báo cáo sơ kết 06 tháng trước ngày 05/6 và báo cáo tổng kết năm trước ngày 20/11; báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để theo dõi, tổng hợp.

5. Kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành và các nguồn hỗ trợ khác (nếu có). Giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này, báo cáo tình hình phân bổ kinh phí đã giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, làm cơ sở để theo dõi, kiểm tra, đánh giá trách nhiệm thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Hội đồng PHPBGDPL Trung ương;
- Vụ PGBDPL (Bộ Tư pháp);
- Cục Công tác phía Nam (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT Lê Văn Bình;
- TT. HĐPHPBGDPL tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, Mặt trận, Hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND và TT. HĐPHPBGDPL các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, NC. ĐDM

(báo cáo)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Bình